

hoàn lại; quà tặng cho các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân; đồ dùng của các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo tiêu chuẩn miễn trừ ngoại giao; hàng mang theo người trong tiêu chuẩn hành lý miễn thuế; đồ dùng của người Việt Nam sống ở nước ngoài khi về nước mang theo. Hàng nhập khẩu trong các trường hợp trên đây được xác định theo chế độ Nhà nước quy định.

Hàng bán cho tổ chức quốc tế, người nước ngoài để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam. Đối với tổ chức Việt Nam sử dụng tiền viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại của tổ chức, cá nhân nước ngoài để mua hàng hóa tại Việt Nam thì được hoàn lại tiền thuế giá trị gia tăng đã trả ghi trên hóa đơn thuế giá trị gia tăng khi mua hàng”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với một số hàng hóa, dịch vụ quy định tại Điều 7 Nghị định số 28/1998/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 1998 của Chính phủ như sau:

1. Chuyển danh mục hàng hóa: than đá, sản phẩm cơ khí (trừ sản phẩm cơ khí tiêu dùng), hóa chất cơ bản thuộc nhóm thuế suất 10% tại khoản 3 Điều 7 sang nhóm thuế suất 5% tại khoản 2 Điều 7.

2. Chuyển danh mục dịch vụ: khách sạn, du lịch, ăn uống thuộc nhóm thuế suất 20% tại khoản 4 Điều 7 sang nhóm thuế suất 10% tại khoản 3 Điều 7.

Những hàng hóa, dịch vụ nêu tại khoản 1, 2 Điều này trước đây được giảm 50% mức thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 78/1999/NĐ-CP ngày 20 tháng 8 năm 1999 của Chính phủ thì nay không được giảm 50% mức thuế nữa mà chuyển sang áp

dụng mức thuế suất mới quy định trên đây kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Những quy định trước đây tại các Nghị định số 28/1998/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 1998, số 102/1998/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 1998 và Nghị định số 78/1999/NĐ-CP ngày 20 tháng 8 năm 1999 của Chính phủ trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
KT. Thủ tướng
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

09636526

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 46/2000/QĐ-TTg ngày 18/4/2000
về việc sáp xếp lại tổ chức Ủy ban
Quốc gia điều tra hậu quả chiến
tranh hóa học của Mỹ ở Việt Nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển giao toàn bộ cơ sở vật chất, hồ sơ tài liệu, kinh phí hoạt động và 12 cán bộ của Ủy ban Quốc gia điều tra hậu quả chiến tranh hóa học của Mỹ ở Việt Nam (Ủy ban 10-80), được thành lập theo Quyết định số 288/Ttg ngày 15 tháng 10 năm 1980, về Bộ Y tế.

Điều 2. Ủy ban 10-80 tập trung hoàn chỉnh hồ sơ tài liệu nghiên cứu, tổng kết hoạt động xong trong quý III năm 2000; Ủy ban sẽ giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ này.

Điều 3. Bộ Y tế có trách nhiệm tiếp nhận và thực hiện chế độ chính sách, lương, theo quy định của pháp luật cho 12 cán bộ của Ủy ban 10-80 và tạo điều kiện cho Ủy ban 10-80 hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng ban Ban Chỉ đạo khắc phục hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam, Chủ tịch và 12 cán bộ của Ủy ban 10-80 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 47/2000/QĐ-TTg ngày 18/4/2000 về việc chuyển Công ty Khai thác đá và vật liệu xây dựng Hóa An thành công ty cổ phần.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Khai thác đá và vật liệu xây dựng Hóa An thuộc Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 theo đề nghị tại Công văn số 13/TTr-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng:

1. Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần nhà nước: 18% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong doanh nghiệp: 50% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ cổ phần bán cho các đối tượng ngoài doanh nghiệp: 32% vốn điều lệ.

2. Giá trị thực tế của doanh nghiệp để cổ phần hóa tại thời điểm ngày 01 tháng 11 năm 1999:

09636526